

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 02-02-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phùng Ngọc Anh

Ông Nguyễn Văn Thắng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Minh Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 115/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị L, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Ngô Văn T, trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 10 năm 2023 và các bản tự khai của nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

Chị L xây dựng hạnh phúc với anh Ngô Văn T do tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 8 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống cùng với bố mẹ anh T tại Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng một thời gian khoảng 1 năm. Sau đó vợ chồng chuyển về thôn P, xã T, huyện A thuê nhà ở để chị làm nghề Spa. Vợ chồng chung sống có 02 con chung. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong mọi lĩnh vực, không có sự chia sẻ và tôn trọng nhau nên thường xuyên cãi nhau, không tin tưởng nhau về tình cảm. Mâu thuẫn kéo dài cuộc sống vợ chồng luôn trong tình trạng ngột ngạt. Anh T về nhà bố mẹ để ở xã An Thái ở, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 10 năm 2023. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh Ngô Văn T. Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Ngô Bảo T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2013 và Ngô Tùng L, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2021. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con Ngô Bảo T, chị nhường anh T nuôi con Ngô Tùng L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Văn T có lời khai thể hiện: Anh nhất trí với lời khai của chị L về thời gian, điều kiện kết hôn và nơi ở của vợ chồng. Những năm đầu vợ chồng chung sống hoà thuận và có 02 con chung. Quá trình chung sống thời gian gần đây vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có sự chia sẻ và hiểu nhau, kinh tế vợ chồng không thống nhất với nhau, chị L cho rằng anh không tin tưởng chị về mặt tình cảm nên vợ chồng cãi nhau, chị L trả nhà trọ về nhà bố mẹ để ở nên anh chuyển về nhà bố mẹ để ở xã An Thái, huyện An Lão từ đầu tháng 10 năm 2023 và sống ly thân chị L từ đó đến nay. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi con chung. Nếu chị L kiên quyết ly hôn thì anh chấp nhận. Về con chung: Anh và chị L có 02 con chung họ, tên các con như chị L trình bày. Nếu ly hôn anh đề nghị được nuôi con Ngô Tùng L, chị L nuôi con Ngô Bảo T, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung: Anh không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Hoàng Thị L đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Ngô Văn T không tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Ngô

Văn T. Về con chung: Giao con Ngô Bảo T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2013 cho chị Hoàng Thị L nuôi dưỡng; giao con Ngô Tùng L, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2021 cho anh Ngô Văn T nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi cho nhau. Về tài sản chung: Chị L và anh T không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị L có đơn đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh Ngô Văn T. Anh T có nơi cư trú tại Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Ngô Văn T xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 8 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã An Thái, huyện An Lão được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng với bố mẹ anh T tại thôn Tiên Cầm 1, xã An Thái, huyện An Lão thời gian khoảng 01 năm. Sau đó anh chị chuyển lên thôn Phủ Niệm, xã Thái Sơn, huyện An Lão thuê nhà trọ ở để chị L làm nghề Spa- mi - móng. Những năm đầu tình cảm vợ chồng hoà thuận và có 02 con chung. Trong quá trình chung sống đến thời gian gần đây anh chị xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự chia sẻ, hiểu nhau, không thống nhất về kinh tế và không có sự tin tưởng nhau về tình cảm nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Anh T về nhà bố mẹ để ở thôn Tiên Cầm 1, xã An Thái, vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 10 năm 2023 đến nay. Chị L đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh T, anh T mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng anh không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên hoà giải và tại phiên toà anh T đều vắng mặt. Vì vậy chị L xin ly hôn anh T là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị L và anh T có 02 con chung là Ngô Bảo T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2013 và Ngô Tùng L, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2021. Ly hôn chị L đề nghị được nuôi con Ngô Bảo T, anh T có lời khai đề nghị được nuôi con Ngô Tùng L. Xét hiện nay chị L và anh T mỗi người đang nuôi 01 con, chị L, anh T đều có việc làm, có thu nhập và có nơi ở đảm bảo điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử giao con Ngô Bảo T cho chị L nuôi dưỡng; giao con Ngô Tùng L cho anh Ngô Văn T nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị L và anh Ngô Văn T không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Ngô Văn T.

2. Về con chung: Giao con Ngô Bảo T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2013 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Ngô Tùng L, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2021 cho anh Ngô Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hoàng Thị L đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005836 ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị L đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Hoàng Thị L và anh Ngô Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã An Thái;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn